

CỤC THADS TỈNH BẾN TRE
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN BA TRI

Mẫu số: D24-THADS
(Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BTP
ngày 14/8/2023 của Bộ Tư pháp)
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 964/TB-THADS

Ba Tri, ngày 12 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Bản án số 53/2022/DSST ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 1325/QĐ-CCTHADS ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ Quyết định cưỡng chế thi hành án số 07/QĐ-CCTHADS ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre;

Căn cứ kết quả thẩm định giá số 24881/CT-TĐG ngày 13 tháng 6 năm 2024 của Công ty TNHH thẩm định giá NOVA;

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản.

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri lựa chọn Công ty đấu giá hợp danh Tây Nam. Địa chỉ số 04, Nguyễn Bình Khiêm, phường 1, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Để ký hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản các tài sản đã kê biên sau:

Quyền sử dụng đất thuộc thửa số 57, tờ bản đồ số 15, diện tích 769.7 m², mục đích sử dụng đất trồng cây hàng năm khác, đất tọa lạc tại xã Vĩnh Hòa, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre của bà Võ Thị Chi có giá thẩm định là 256.041.000 đồng (Hai trăm năm mươi sáu triệu, không trăm bốn mươi một nghìn đồng).

Vậy, thông báo để các đương sự được biết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Bến Tre;
- Công TTĐT Tổng cục THADS;
- Công thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS;
- Lưu: VT, HSTHA.


CHẤP HÀNH VIÊN

Lê Minh Khoa

Số: 95/TB-CCTHADS

Ba Tri, ngày 12 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
(Vụ ông Nguyễn Văn Chiến – xã Tân Thủy)

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

- Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty đấu giá hợp danh Tây Nam
- Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 93 điểm.
- Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có):

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG			CTĐGHĐ Tây Nam
I	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá			22
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá			11
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá			8
3	Có trang thông tin điện tử đang hoạt động			2
4	Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến			0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá			1
II	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả			22
1	Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan			4
2	Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số			4



	vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao			
3	Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, đim giá			4
4	Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá			4
5	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá			3
6	Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá			3
III	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản			39
1	Trong năm trước liên kê đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá			6
2	Trong năm trước liên kê đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm			18
3	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)			5
4	Số lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản			1
5	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản			3
6	Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liên kê, trừ thuế giá trị gia tăng			2
7	Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động			3
8	Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liên kê hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn			1

IV	Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp			5
1	Bảng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính			
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)			
3	Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)			5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định			5
Tổng số điểm				93

THỦ TRƯỞNG

Phê duyệt kết quả chấm điểm



Nguyễn Văn Nô

Ba Tri, ngày 12 tháng 7 năm 2024

CHẤP HÀNH VIÊN

Lê Minh Khoa

Nơi nhận:

- Cục THADS tỉnh (Đăng công TTĐT);
- Cổng thông tin điện tử quốc gia về ĐGTS;
- Lưu: VT. HSTHA.

